

Số: 06/2026/QĐCNTTLH

Hưng Yên, ngày 12 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn B và chị Ngô Thị Mỹ L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn xin ly hôn ngày 10 tháng 12 năm 2025 của anh Bùi Văn B.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện:* Anh **Bùi Văn B**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu F, xã Đ, tỉnh Phú Thọ

* *Người bị kiện:* Chị **Ngô Thị Mỹ L**, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn B và chị Ngô Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Bùi Văn B và chị Ngô Thị Mỹ L có 01 con chung là Bùi Nhật Q, sinh ngày 20/6/2022. Ly hôn, anh B và chị L thống nhất giao cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Bùi Nhật Q. Anh B và chị L tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được phép cản trở. Việc thay đổi quyền nuôi con chung, mức cấp dưỡng nuôi con chung sẽ được đặt ra giải quyết khi hai bên có yêu cầu sau khi ly hôn.

1.3 Về tài sản chung: Anh Bùi Văn B và chị Ngô Thị Mỹ L thống nhất thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Hưng Yên;
- UBND xã Đ (*Theo GCNKH số 05 ngày 16/02/2022 của UBND xã Đ*);
- Anh B, chị L ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Hải Yến